

Số 1450 /QĐ-HV

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Logistics trong kinh tế tầm thấp
trình độ đại học (ngành Quản trị kinh doanh)**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng học viện về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Nghị quyết số 191/NQ-HĐHV ngày 12/4/2025 của Hội đồng học viện về Điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-HV ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành Quy định xây dựng, cải tiến và phát triển chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng khoa Quản trị kinh doanh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Logistics trong kinh tế tầm thấp trình độ đại học (ngành Quản trị kinh doanh) của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (Chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phó Giám đốc Phụ trách Cơ sở Học viện tại Tp. Hồ Chí Minh, Chánh văn phòng, Trưởng các Phòng: Đào tạo, Giáo vụ, Chính trị & Công tác sinh viên, Tài chính kế toán, Quản lý Khoa học công nghệ & hợp tác quốc tế; Trưởng Trung tâm KT&ĐBCL, Trưởng các Khoa đào tạo 1 và 2, Trưởng Bộ môn Marketing và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Ban Giám đốc HV;
- Lưu VT, ĐT (03).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN
CÔNG NGHỆ
BƯU CHÍNH
VIỄN THÔNG

PGS.TS Trần Quang Anh

KHUNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LOGISTICS TRONG KINH TẾ TẦM THẤP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC (NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH)

(Kèm theo Quyết định số 1450/QĐ-HV ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Giám đốc Học viện)

1. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Ngành đào tạo (tiếng Việt): **Quản trị kinh doanh**
- Ngành đào tạo (tiếng Anh): **Business Administration**
- Tên chương trình (tiếng Việt): **Logistics trong kinh tế tầm thấp**
- Tên chương trình (tiếng Anh): **Logistics in Low-Altitude Economy**
- Trình độ đào tạo: **Đại học**
- Mã ngành: **7340101**
- Thời gian đào tạo: **04 năm**
- Hình thức đào tạo: **Chính quy**

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO (Program Objective – POs)

2.1 Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo Logistics trong kinh tế tầm thấp (ngành Quản trị kinh doanh) được xây dựng theo định hướng kết hợp giữa quản trị kinh doanh và công nghệ nhằm đào tạo nguồn nhân lực có khả năng thiết kế, vận hành và tối ưu hóa các hệ thống logistics trong bối cảnh kinh tế tầm thấp, phù hợp với mục tiêu đào tạo và định hướng phát triển của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. Sinh viên tốt nghiệp có phẩm chất chính trị, sức khỏe, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, học tập suốt đời, có trách nhiệm xã hội, có ý thức phục vụ cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số và hội nhập quốc tế. Đồng thời, đảm bảo triết lý giáo dục “*Tri thức – Sáng tạo – Đạo đức - Trách nhiệm*” của Học viện, hướng tới mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực “*vừa có tài vừa có đức*” để đóng góp cho sự phát triển chung của đất nước và nhân loại.

2.2 Mục tiêu cụ thể

PO1– Năng lực chuyên môn liên ngành

Người học có khả năng vận dụng kiến thức tích hợp về quản trị kinh doanh, logistics và công nghệ để phân tích, thiết kế, vận hành và tối ưu hóa các hệ thống logistics trong bối cảnh kinh tế tầm thấp.

PO2 – Năng lực ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo

Người học có khả năng ứng dụng, tích hợp và triển khai các giải pháp công nghệ số (AI, IoT, dữ liệu lớn, tự động hóa), đồng thời tham gia hoặc dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực logistics kinh tế tầm thấp.

PO3 – Năng lực nghề nghiệp và hội nhập



Người học có kỹ năng nghề nghiệp, giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả, có khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa văn hóa, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực logistics.

PO4 – Phẩm chất cá nhân và trách nhiệm xã hội

Người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần học tập suốt đời, có trách nhiệm với cá nhân, cộng đồng và xã hội, góp phần phát triển hệ thống logistics bền vững.

2.3 Vị trí làm việc sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ năng lực để có thể đảm nhận:

- Các vị trí công việc: nhân viên/nhà quản lý cấp trung/cấp cao tại các bộ phận chức năng trong tổ chức và doanh nghiệp, cụ thể là:

1. Điều phối và vận hành các công nghệ logistics tích hợp mặt đất với không gian tầm thấp (UAV, Drone, Robot...).

2. Thiết kế hệ thống logistics tích hợp trong không gian tầm thấp

3. Điều phối Logistics trong doanh nghiệp.

4. Quản lý giao hàng chặng cuối của doanh nghiệp.

5. Phân tích dữ liệu logistics trong doanh nghiệp.

6. Triển khai các hệ thống logistics thông minh trong doanh nghiệp.

7. Chuyển đổi số logistics và chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp.

8. Quản lý dự án logistics và chuỗi cung ứng của doanh nghiệp.

9. Quản lý logistics & chuỗi cung ứng trong các Bộ, Ban, Ngành...

- Nhà sáng lập startup logistics công nghệ.

- Nhà nghiên cứu, phát triển kinh doanh logistics và kinh tế tầm thấp

- Người học có thể tiếp tục học lên trình độ sau đại học tại các cơ sở giáo dục đại học trong nước và nước ngoài.

3. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (LOs)

Các chuẩn đầu ra (LOs), mức độ năng lực và các chỉ báo (PIs) của chương trình đào tạo như sau:

Chuẩn đầu ra (LOs)	Mức độ năng lực	Các chỉ báo (PIs)
LO1: Vận dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội, kinh tế và quản lý vào hoạt động quản trị kinh doanh cụ thể.	C4/P3	<i>PI1.1. Người học phân tích được các yếu tố kinh tế, pháp lý và quản trị của một hệ thống logistics cụ thể.</i>

Chuẩn đầu ra (LOs)	Mức độ năng lực	Các chỉ báo (PIs)
		<p><i>PI1.2. Người học phân tích được các yếu tố kỹ thuật và công nghệ của một hệ thống logistics cụ thể.</i></p> <p><i>PI1.3. Người học phân tích được hiệu quả hoạt động của một hệ thống logistics cụ thể.</i></p>
<p>LO2: Ra quyết định thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh trong tình huống chuyên môn cụ thể.</p>	<p>C5/P3</p>	<p><i>PI2.1. Người học đánh giá và lựa chọn phương án vận hành logistics phù hợp với bối cảnh thực tế.</i></p> <p><i>PI2.2. Người học sử dụng dữ liệu và các công cụ phân tích để ra quyết định chính xác trong hệ thống logistics.</i></p> <p><i>PI2.3. Người học triển khai các giải pháp tối ưu hóa hệ thống logistics trong kinh tế tầm thấp.</i></p>
<p>LO3: Phát triển tư duy phản biện, sáng tạo và hệ thống để thực hiện các hoạt động quản trị kinh doanh trong bối cảnh cụ thể</p>	<p>P3/A3</p>	<p><i>PI3.1. Người học chủ động đề xuất giải pháp công nghệ số phù hợp để cải tiến một hệ thống logistics cụ thể.</i></p> <p><i>PI3.2. Người học ứng dụng và triển khai giải pháp công nghệ số phù hợp với một hệ thống logistics cụ thể.</i></p>
<p>LO4: Có tinh thần khởi nghiệp và phát triển ý tưởng kinh doanh bền vững.</p>	<p>C4/P3</p>	<p><i>PI4.1. Người học phát triển ý tưởng khởi nghiệp logistics khả thi, tích hợp giữa mặt đất và không gian tầm thấp.</i></p> <p><i>PI4.2. Người học xây dựng mô hình kinh doanh logistics bền vững, tích hợp giữa mặt đất và không gian tầm thấp.</i></p>
<p>LO5: Giao tiếp hiệu quả và sử dụng công nghệ phù hợp trong hoạt động quản trị</p>	<p>C4/P3</p>	<p><i>PI5.1 Vận dụng các kỹ thuật giao tiếp nghề nghiệp để trình bày, trao đổi và phối hợp công việc hiệu quả với các bên liên quan trong hoạt động logistics</i></p> <p><i>PI5.2: Vận dụng và phối hợp các công cụ và công nghệ giao tiếp phù hợp để thực hiện các hoạt động logistics trong môi trường số</i></p>
<p>LO6: Khả năng làm việc nhóm hiệu quả trong môi trường đa văn hóa, thích nghi với sự thay đổi và hội nhập</p>	<p>C4/P3</p>	<p><i>PI6.1. Người học có khả năng phân tích và giải quyết vấn đề trong nhóm đa văn hóa.</i></p> <p><i>PI6.2. Người học thích ứng và giao tiếp hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</i></p>

Chuẩn đầu ra (LOs)	Mức độ năng lực	Các chỉ báo (PIs)
LO7: Có ý thức trách nhiệm đối với nghề nghiệp, cộng đồng và xã hội	C3/A3	<p>PI7.1. Người học thể hiện ý thức trách nhiệm đối với nghề nghiệp, cá nhân, cộng đồng và xã hội.</p> <p>PI7.2. Người học tuân thủ và thúc đẩy các nguyên tắc đạo đức và phát triển bền vững logistics trong kinh tế tầm thấp.</p>

(C: miền kiến thức; P: miền kỹ năng; A: miền thái độ; Các mức độ năng lực được xác định trên cơ sở tham chiếu Thang cấp độ tư duy Bloom)

4. MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

TT	Mục tiêu (PO)	PO1	PO2	PO3	PO4
	CĐR				
1	LO1	X			
2	LO2	X	X		
3	LO3	X	X		
4	LO4		X		
5	LO5			X	
6	LO6			X	
7	LO7				X

5. MA TRẬN LIÊN KẾT CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI PHẨM CHẤT NGƯỜI TỐT NGHIỆP VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

Ma trận liên kết chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (LO) với phẩm chất người học (GA) và chuẩn đầu ra của cơ sở giáo dục (ULO) chi tiết kèm theo.

Ma trận liên kết chuẩn đầu ra CTĐT (PLO) và phẩm chất người tốt nghiệp (GA) và chuẩn đầu ra CSGD (ULO)

GA, ULO	GA1			GA2			GA3		
	ULO1			ULO2			ULO3		
	UPI 1.1 Xác định và phân tích các vấn đề, áp dụng các kiến thức và nguyên lý liên quan để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn.	UPI 1.2 Đưa ra ý tưởng, chấp nhận rủi ro, nhận biết cơ hội, phát triển các giải pháp khả thi trong bối cảnh cụ thể, xem xét các mục tiêu phát triển bền vững để đưa ra quyết định trong quá trình giải quyết vấn đề cũng như nhận diện các cơ hội khởi nghiệp tiềm năng.	UPI 1.3 Ứng dụng các phương pháp và công nghệ tiên tiến trong việc giải quyết vấn đề và ra quyết định.	UPI 2.1 Nhận biết và mô tả trách nhiệm nghề nghiệp trong hành động và những hậu quả tiềm ẩn của chúng.	UPI 2.2 Nhận biết và mô tả các vấn đề đạo đức liên quan đến môi trường nghề nghiệp.	UPI 2.3 Đưa ra các nhận định có cơ sở dựa trên các nguyên tắc pháp lý và đạo đức cũng như trên trách nhiệm nghề nghiệp, có xem xét đến các yếu tố tác động đến địa phương và toàn cầu.	UPI 3.1 Hoạt động hiệu quả với tư cách là thành viên hoặc lãnh đạo của một nhóm để đạt được mục tiêu chung.	UPI 3.2 Áp dụng các kỹ năng giao tiếp bằng lời nói, văn bản và kỹ thuật số phù hợp để chia sẻ thông tin một cách hiệu quả với nhiều đối tượng khác nhau.	UPI 3.3 Thể hiện khả năng quản lý các hoạt động chuyên môn với tư duy khởi nghiệp.
LO1	H	H		H	H	H			
LO2	H	H	H	H	H				
LO3	H	H	H						
LO4	H	H	H	H	H	H	H	H	H
LO5									H
LO6				H	H	H	H	H	H
LO7				H	H	H	H	H	H

Ghi chú:

Phẩm chất người tốt nghiệp (GA) bao gồm:

GA1: Tri thức - Sáng tạo - Khởi nghiệp (Subjective Expertise - Innovation- Entrepreneurship)

GA2: Đạo đức - Trách nhiệm nghề nghiệp (Professional Ethics - Responsibility)

GA3: Giao tiếp - Hợp tác - Quản lý (Communication - Collaboration - Management)

Chuẩn đầu ra CSGD (ULO) bao gồm:

ULO1: Khả năng xác định, phân tích và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn một cách hiệu quả trong các bối cảnh nhất định bằng cách áp dụng các kiến thức và nguyên tắc liên quan, hướng tiếp cận đổi mới sáng tạo và các công nghệ tiên tiến có thể có, đồng thời xem xét các mục tiêu phát triển bền vững và cơ hội khởi nghiệp.

ULO2: Khả năng vận dụng các nguyên tắc đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong thực hành nghề nghiệp, cũng như cân nhắc các yếu tố có thể ảnh hưởng ở cấp độ địa phương và toàn cầu

ULO3: Khả năng giao tiếp và thực hiện công việc nhóm một cách hiệu quả nhằm đạt được các mục tiêu nghề nghiệp, cũng như quản lý các hoạt động chuyên môn dựa trên tư duy khởi nghiệp.

Các mức độ liên kết/đóng góp của PLO:

L: mức độ liên kết/đóng góp thấp

M: mức độ liên kết/đóng góp trung bình

H: mức độ liên kết/đóng góp cao